

*

Số 474-KL/TU

Nghệ An, ngày 11 tháng 02 năm 2025

KẾT LUẬN
CỦA BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY
về điều chỉnh, bổ sung một số nội dung Thông tri số 09-TT/TU,
ngày 10/9/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đại hội Đảng các cấp

Thực hiện Kết luận số 118-KL/TW, ngày 18/01/2025 của Bộ Chính trị về việc điều chỉnh, bổ sung một số nội dung Chỉ thị số 35-CT/TW về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng (viết tắt là *Kết luận số 118-KL/TW*) và Quy định số 232-QĐ/TW, ngày 20/01/2025 của Ban Chấp hành Trung ương về thi hành Điều lệ Đảng, Ban Thường vụ Tỉnh ủy thống nhất điều chỉnh, bổ sung một số nội dung Thông tri số 09-TT/TU, ngày 10/9/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đại hội Đảng các cấp (viết tắt là *Thông tri số 09-TT/TU*) để thực hiện chủ trương của Trung ương về sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy các cơ quan, đơn vị trong hệ thống chính trị, cụ thể như sau:

1. Lược bỏ quy định về số lượng ban chấp hành, ban thường vụ, phó bí thư của Đảng bộ Khối các cơ quan tỉnh, Khối doanh nghiệp tỉnh nêu tại Thông tri số 09-TT/TU.

2. Điều chỉnh, bổ sung một số nội dung Thông tri số 09-TT/TU:

2.1. Số lượng, cơ cấu ban chấp hành, ban thường vụ, phó bí thư, ủy ban kiểm tra nhiệm kỳ 2025 - 2030 của Đảng bộ các cơ quan Đảng tỉnh, Đảng bộ Ủy ban nhân dân tỉnh và các đảng bộ, chi bộ trực thuộc:

2.1.1. Số lượng, cơ cấu ban chấp hành, ban thường vụ, phó bí thư, ủy ban kiểm tra nhiệm kỳ 2025 - 2030 của Đảng bộ các cơ quan Đảng tỉnh và Đảng bộ Ủy ban nhân dân tỉnh: Thực hiện theo Đề án của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh.

2.1.2. Số lượng, cơ cấu ban chấp hành, ban thường vụ các đảng bộ (chi bộ) cơ sở trực thuộc Đảng bộ các cơ quan Đảng tỉnh, Đảng bộ Ủy ban nhân dân tỉnh:

- Số lượng ban chấp hành: Không quá 15.

- Số lượng ban thường vụ: Không quá 5; định hướng cơ cấu như sau:

+ Đối với các sở, ngành, đơn vị trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Đoàn Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh; Trường Chính trị tỉnh, Báo Nghệ An, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, gồm: Người

đứng đầu cơ quan, đơn vị là bí thư đảng ủy (chi bộ); một số cấp phó của người đứng đầu cơ quan, đơn vị; trưởng một số phòng, ban, đơn vị trực thuộc do đảng ủy xem xét, quyết định cơ cấu cụ thể.

+ Đối với các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Tỉnh ủy, Cơ quan Mặt trận Tổ quốc tỉnh, gồm: Bí thư đảng ủy (chi bộ); một số cấp phó của người đứng đầu cơ quan, đơn vị; trưởng một số phòng, ban, đơn vị trực thuộc do đảng ủy xem xét, quyết định cơ cấu cụ thể.

+ Đối với các tổ chức chính trị - xã hội, hội quần chúng cấp tỉnh, gồm: Người đứng đầu là bí thư đảng ủy (chi bộ); một số cấp phó của người đứng đầu cơ quan, đơn vị; trưởng một số phòng, ban, đơn vị trực thuộc do đảng ủy xem xét, quyết định cơ cấu cụ thể.

+ Đối với các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp khác giao Ban Thường vụ Đảng ủy các cơ quan Đảng tỉnh, Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh (sau khi có quyết định thành lập) căn cứ các quy định liên quan để hướng dẫn cụ thể theo thẩm quyền.

2.2. Số lượng, cơ cấu ban chấp hành, ban thường vụ cấp ủy cấp tỉnh và cấp huyện nhiệm kỳ 2025 - 2030, thực hiện theo Thông tri số 09-TT/TU.

Đối với cấp huyện: Giao ban thường vụ cấp ủy cấp huyện xác định cơ cấu ban thường vụ cấp ủy ngoài cơ cấu "cứng" nêu tại Thông tri số 09-TT/TU bảo đảm phù hợp với yêu cầu thực hiện nhiệm vụ chính trị và tình hình thực tiễn đội ngũ cán bộ của địa phương.

2.3. Số lượng, cơ cấu ban thường vụ cấp ủy cấp xã nhiệm kỳ 2025 - 2030

Số lượng ban thường vụ cấp ủy cấp xã từ 5 - 7 đồng chí. Cơ cấu: Bí thư (*chủ tịch Hội đồng nhân dân*), phó bí thư, chủ tịch Ủy ban nhân dân, trưởng công an, chỉ huy trưởng quân sự, chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, phó chủ tịch Ủy ban nhân dân. Giao ban thường vụ cấp ủy huyện, thành, thị xã xem xét, quyết định số lượng, cơ cấu nhân sự cụ thể phù hợp với tình hình, yêu cầu nhiệm vụ của địa phương.

Đối với các đảng ủy xã, phường, thị trấn trong nhiệm kỳ 2025 - 2030 thì số lượng ủy viên ban thường vụ có thể nhiều hơn một phần ba nhưng dưới một phần hai tổng số cấp ủy viên.

2.4. Việc tổ chức đại hội nhiệm kỳ 2025 - 2030 đối với các đảng bộ (chi bộ) kết thúc hoạt động, thành lập mới, hợp nhất, sáp nhập và các tổ chức đảng trực thuộc

2.4.1. Đối với các đảng bộ (chi bộ) dự kiến kết thúc hoạt động thì không tổ chức đại hội nhiệm kỳ 2025 - 2030.

2.4.2. Đối với các đảng bộ (chi bộ) thành lập mới, hợp nhất, sáp nhập:

Đảng bộ các cơ quan Đảng tỉnh, Đảng bộ Ủy ban nhân dân tỉnh và các tổ chức đảng cơ quan tham mưu, giúp việc của đảng ủy; các đảng bộ (chi bộ) trực thuộc 2 đảng bộ trên (đối với những nơi hợp nhất, sáp nhập, thành lập mới, kết thúc hoạt động của ban cán sự đảng, đảng đoàn để thành lập đảng bộ mới); Đảng bộ Thành phố Vinh và các xã, phường, thị trấn mới thành lập do hợp nhất, sáp nhập của các huyện, thành, thị thì tiến hành đại hội nhiệm kỳ 2025 - 2030 với 2 nội dung: (1) Tổng kết thực hiện nghị quyết đại hội đảng bộ (chi bộ) nhiệm kỳ 2020 -2025 (nếu có) và xác định phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp nhiệm kỳ 2025 - 2030; (2) Thảo luận, đóng góp ý kiến dự thảo các văn kiện đại hội XIV của Đảng và văn kiện đại hội đảng bộ cấp trên trực tiếp (không bầu cấp ủy nhiệm kỳ 2025 - 2030 và đoàn đại biểu dự đại hội đảng bộ cấp trên trực tiếp).

Trong quá trình chuẩn bị đại hội, các đảng bộ (chi bộ) xây dựng đề án nhân sự trình ban thường vụ cấp ủy cấp trên trực tiếp chỉ định ban chấp hành, ban thường vụ, bí thư, phó bí thư, ủy ban kiểm tra, chủ nhiệm, phó chủ nhiệm ủy ban kiểm tra cấp ủy nhiệm kỳ 2025 - 2030 và đoàn đại biểu dự đại hội đảng bộ cấp trên trực tiếp.

2.4.3. Các đảng bộ (chi bộ) không thuộc diện phải kết thúc hoạt động, thành lập mới, hợp nhất, sáp nhập thì tổ chức đại hội theo Chỉ thị số 35-CT/TW của Bộ Chính trị và Thông tri số 09-TT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy .

2.5. Dừng việc bổ sung cấp ủy viên và ủy viên ban thường vụ cấp ủy nhiệm kỳ 2020 - 2025 trước 3 tháng tính đến thời điểm bắt đầu tổ chức đại hội đảng bộ ở mỗi cấp (cấp huyện trước ngày 01/4/2025).

3. Các cấp ủy trực thuộc Tỉnh ủy có trách nhiệm quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc Kết luận số 118-KL/TW, Quy định số 232-QĐ/TW và nội dung Kết luận này; quá trình thực hiện nếu có phát sinh, kịp thời báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy (qua Ban Tổ chức Tỉnh ủy) để xem xét theo quy định. *ℓ*

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương (b/c),
- Ban Tổ chức Trung ương (b/c),
- Các CQ chuyên trách TM, GV Tỉnh ủy (BTC15b),
- Huyện, thành, thị, đảng ủy trực thuộc,
- Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh,
- Chánh, Phó Chánh Văn phòng Tỉnh ủy (TH),
- Phòng Tổng hợp Văn phòng Tỉnh ủy,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy. *ℓ*

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ**



Nguyễn Đức Trung